

BÁO CÁO
Công tác triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số
năm học 2022-2023

Thực hiện Kế hoạch số 128/KH-SGDĐT-VP ngày 12/10/2023 của Sở Giáo dục & Đào tạo Hải Phòng về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023;

Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ cụ thể như sau:

I. Tình hình chung

1. Thuận lợi

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã có các văn bản triển khai, hướng dẫn chi tiết các nhiệm vụ cụ thể về ứng dụng CNTT và CDS cho các trường học

- Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị để đảm bảo triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS trong các trường học

- Phụ huynh và học sinh bước đầu đã có thiết bị thông minh để đáp ứng nhiệm vụ học tập cũng như cập nhật thông tin.

2. Khó khăn

- Trung tâm không có phòng tin học phải hợp đồng với trường liên kết để tổ chức hoạt động giáo dục khi cần nên chưa được chủ động trong việc triển khai ứng dụng CNTT và CDS.

II. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Ban Giám đốc Trung tâm đã nghiêm túc chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, gương mẫu thực hiện công tác chuyển đổi số trong đơn vị theo chỉ đạo của các cấp quản lý và phù hợp với tình hình thực tế.

- Trung tâm đã xây dựng kế hoạch số 109/KH-GDNN-GDTX ngày 10/12/2022 kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2022-2023.

- Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng:

+ Trung tâm đã ban hành quyết định số 108/QĐ-GDNN-GDTX ngày 09/12/2022 quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh năm học 2022-2023; Xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh.

Quyết định số 110/QĐ-GDNN-GDTX ngày 09/12/2022 V/v phân quyền khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo của Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh năm học 2022 - 2023

Ban chỉ đạo và đại diện các tổ chức nhà trường tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai việc đánh giá mức độ chuyển đổi số.

Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số.

Lưu hồ sơ, minh chứng theo công việc và đăng tải trên cổng TTĐT đơn vị.

2. Kết quả tự đánh giá, xếp loại: (Phụ lục 1)

- **Nhóm tiêu chí 1** “ Chuyển đổi số trong dạy, học”: 73/100 điểm - đạt Mức độ 2

- **Nhóm tiêu chí 2** “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: 79/100 điểm - đạt Mức độ: 3

3. Đánh giá chung:

* **Ưu điểm:** Công tác chuyển đổi số của trung tâm đã được chỉ đạo, quán triệt, đầu tư, thực hiện hiệu quả. Nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh đã đi vào nền nếp, chủ động. Trung tâm đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, thực hiện thủ tục hành chính, thống kê báo cáo trên môi trường mạng, CSDL trường học đã chuẩn hóa thông tin cá nhân của giáo viên, học sinh và đồng bộ với CSDL về dân cư, ứng dụng CNTT phục vụ các kỳ thi tốt nghiệp THPT, công tác xét tuyển đại học, tuyển sinh trực tuyến, áp dụng các giải pháp CNTT nâng cao chất lượng dạy học, 100% giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT trong giảng dạy, bồi dưỡng chuyên môn, khai thác học liệu và hiện đại hóa công tác quản lý, giảm tải hồ sơ giấy,..... góp phần đổi mới căn bản và toàn diện ngành giáo dục.

* **Tồn tại, hạn chế:** Hiện tại cơ sở vật chất của trung tâm còn hạn chế, Trung tâm có phòng trình chiếu nhưng chưa có riêng phòng Tin phải hợp đồng sử dụng phòng Tin học với đơn vị liên kết nên đôi khi công việc còn phụ thuộc.

Việc số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển

khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

Việc quản trị nhà trường về dịch vụ qua tuyển sinh đầu cấp trực tuyến và dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt chưa thực hiện được vì đặc thù của Trung tâm (học sinh tuyển ít, không thu phí dịch vụ giáo dục).

III. Đề xuất, kiến nghị

Trung tâm kính mong Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ lắp đặt cho Trung tâm một phòng tin học để thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng CNTT và CDS cũng như nhiệm vụ dạy học.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Lưu: VT.



	động học tập của học sinh.				
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	10	Mức 3	Địa chỉ: Công TTĐT đơn vị Số lượng học liệu: 42
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính; có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	12	Mức 2	- KH KTĐG năm học 2022- 2023: 89/KH-GDNN-GDTX ngày 03/10/2022 - Phần mềm: Network Magic
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		0		
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7	Mức 3	100% giáo viên
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7		
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		6		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	5	Mức 2	
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học		5		
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ		0		

	cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)				
2.	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	79	Mức 3	
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				<ul style="list-style-type: none"> - Ban chỉ đạo CNTT (Trưởng ban: đ/c Lưu Thị Thuận- Giám đốc; luuthithuanlucky@gmail.com; ĐT 0906119679): - Quyết định số 08/QĐ-GDNN-GDTX ngày 09/12/2022 quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh năm học 2022-2023. - Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh.
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2022-2023 số 109/KH-GDNN-GDTX ngày 10/12/2022
2.3.	<p>Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập) - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất - Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh - Có triển khai phân hệ quản lý kế toán 	70	<p>5</p> <p>6</p> <p>20</p> <p>6</p> <p>10</p> <p>10</p> <p>6</p>	Mức 3	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng CSDL ngành; phần mềm Misa, CSVC, phần mềm kế toán - Quyết định số 09/ QĐ-GDNN-GDTX ngày 09/12/2022 V/v phân quyền khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo của Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh năm học 2022 - 2023

	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6		
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	6	Mức 2	Kết nối giữa gia đình và nhà trường qua ứng dụng web Đã tuyên truyền, tập huấn và đang triển khai
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến		0		
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		4		

- Nhóm tiêu chí 1 “Chuyển đổi số trong dạy, học”: 73/100 điểm - đạt Mức độ: 2

- Nhóm tiêu chí 2 “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: 79/100 điểm - đạt Mức độ: 3